|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂNTỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  Số: /2020/NQ-HĐND | *Kon Tum, ngày tháng  năm*  |

**NGHỊ QUYẾT**

**19**

**Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các huấn luyện viên,**

**vận động viên thể thao tập trung tập huấn, thi đấu của tỉnh Kon Tum**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;* *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luât ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ khoản 2 Điều 6 Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao;*

*Xét Tờ trình số 154/TTr-UBND, ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo* *Nghị quyết quy định mức chi chế độ dinh dưỡng đặc thù cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu của tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 389/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2020, số 392/BC-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân, ý kiến thảo luận Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao tập trung tập huấn, thi đấu ngoài đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Đối tượng áp dụng: Huấn luyện viên, vận động viên tập trung tập huấn và thi đấu tại:

a) Đội tuyển năng khiếu tỉnh.

b) Đội tuyển cấp huyện và sở, ngành.

**Điều 2. Chế độ dinh dưỡng**

Chế độ dinh dưỡng được tính bằng tiền cho một ngày tập trung tập luyện, huấn luyện, tập huấn, thi đấu của một huấn luyện viên, vận động viên, cụ thể như sau:

1. Trong thời gian tập luyện, huấn luyện, tập huấn *(là số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập luyện, huấn luyện, tập huấn theo quyết định của cấp có thẩm quyền)*

a) Đội tuyển năng khiếu tỉnh: 160.000 đồng/người/ngày.

b) Đội tuyển cấp huyện, sở, ngành: 160.000 đồng/người/ngày.

2. Trong thời gian tập trung thi đấu *(là thời gian được quy định trong Điều lệ giải và thực tế lịch thi đấu của Ban tổ chức giải)*

 a) Đội tuyển năng khiếu tỉnh: 240.000 đồng/người/ngày.

 b) Đội tuyển cấp huyện, sở, ngành: 240.000 đồng/người/ngày.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

**Điều 4.** **Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày … tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 40/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Kon Tum./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;- Bộ Tư pháp (*Cục Kiểm tra VBQPPL*);- Bộ Tài chính;- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Ủy ban nhân dân tỉnh; - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;- Các Ban HĐND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;- Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;- Văn phòng HĐND tỉnh;- Văn phòng UBND tỉnh;- Báo Kon Tum; - Đài PT-TH tỉnh;- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;- Cổng thông tin điện tử tỉnh;- Công báo tỉnh;- Lưu: VT, TH. | **CHỦ TỊCH****Nguyễn Văn Hòa** |